## Lệ 7: Phản đối hôn nhân với anh họ.

Nam,sinh giờ mão tháng 6 năm Tân Sửu, cung Mệnh tham lang ở nhâm thìn. Ở tuổi 27, mối quan hệ của cô với anh họ đã vấp phải sự phản đối mạnh mẽ từ cha mẹ, nó gây ra một sự xôn xao lớn.

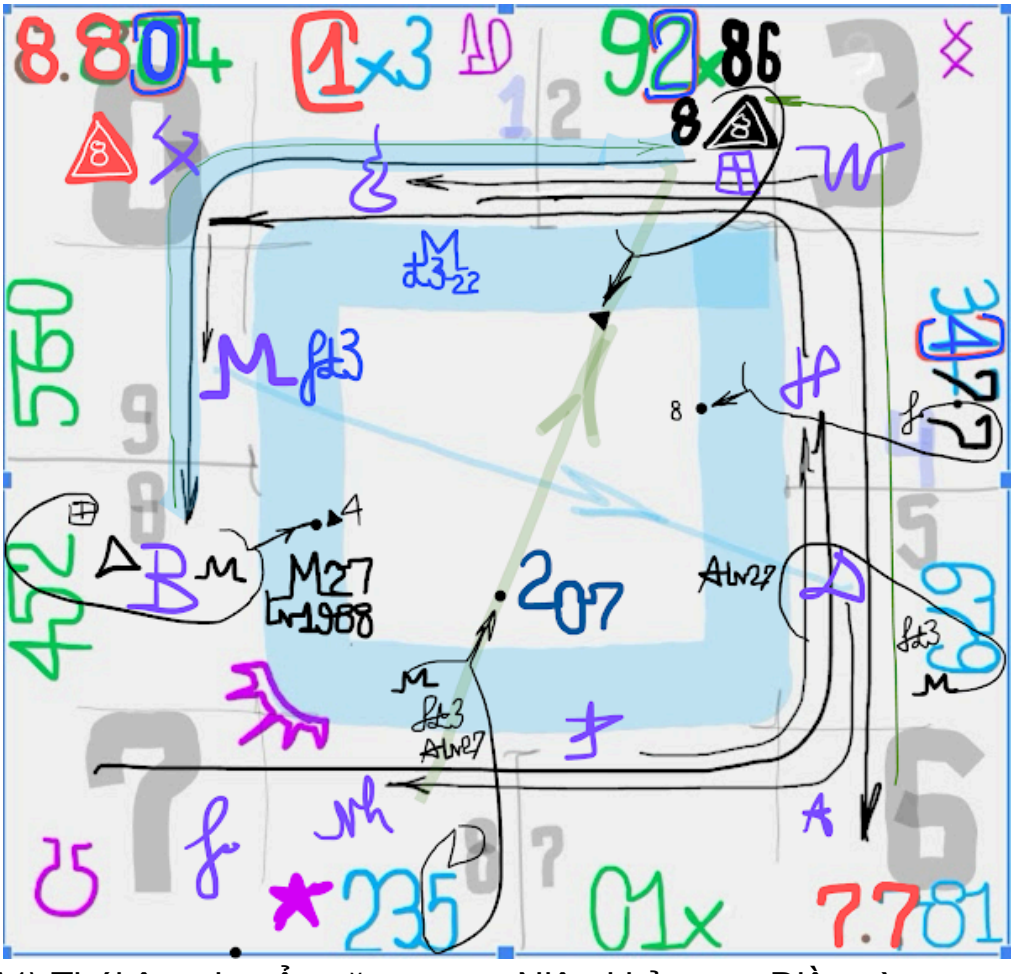

\1\ Thái âm chuyển văn xương Niên-kị ở cung Điền vào cung Bào, hội đối cung Hữu có đồng- kị của Phối.
*C.th:*[(Niên\8*\xương8-kị Điền\2: (Nk)\>\âm2- kị Bào\8\+) +(>|<)(Phối\7\đồng7-kị Hữu\4:(K—K)],*
Điều này cho thấy mối quan hệ của anh ấy sẽ bị cản trở, không thể viên mãn kết hôn thành gia.
\2\ Phối-đại hạn ở cung Mệnh dụng vũ-kị vào cung Di thiên cơ Chuyển Mệnh-kị này vào cung Nhi xung Điền.
***[M\9: Phối3\ vũ.9 >>kị< Di\5: (Mk) \>\cơ.5- kị Nhi\9'\ (>|<Điền)],*

Dấu hiệu này cho thấy cách tiếp cận vụng về và kém cỏi trong các mối quan hệ giữa các cá nhân, điều này cũng cản trở việc xây dựng gia đình.
\3\ kết hợp 2 thức trên, cung Điền và Phối cộng thành 3kị xâu chuỗi trình phá cung Hữu, là cung cộng tông 1-6 với cung Phối, tất nhiên đó là trở ngại chính cho "kết hôn và lập gia đình".
\4\ Năm 27 tuổi, lưu niên đạp cung Bào, Mệnh- lưu niên đến cung Điền hội Niên-kị, Ách-lưu niên ở Di hội Mệnh-kị chuyển vào Nhi xung Điền,
*[(M\9: Phối‡3\ vũ.9 >>kị< Di\5: (Mk) (Ách”ln27) \>\ cơ.5- kị Nhi\9’\ (>|<Điền)\+) +(>|<) (Niên\8* \xương8- kị Điền\2: (nK—mK)/+) )\>(\ âm2- kị Bào\8: (M”ln27) +(>|<)(Phối\7\đồng7-kị Hữu\4: (2K—K)]*
Khi hai cung  cảm xúc này (mệnh-ách) bị tổn thương, đau khổ sẽ xảy ra.
\5\ các cung này Hữu, Di, Phối phi hóa xâu chuỗi cộng phá , Chẳng có gì lạ khi chuyện tình của họ lại trở thành một vấn đề ồn ào đến vậy.

---

例七：27歲以表姊弟戀遭父母阻攔
坤造辛醜〈1961〉年6月卯時生，命宮壬辰坐貪狼。27歲以表姊弟戀而橫遭父母阻攔，弄得沸沸揚揚。
1.「生年」文昌忌于「田宅」〈乙未〉，轉太陰〈挾忌〉忌入「兄弟」；而「夫妻」〈庚寅〉則化天同忌入「交友」。此言其感情將受阻，無法圓滿「結婚成家」。
2.「大限夫妻」〈本命命宮〉〈壬辰〉化武曲忌入「遷移」〈戊戌〉，轉而化天機〈挾忌〉忌入「子女」沖「田宅」。此為拙於處世不圓融的傷情象，亦阻于「成家」。
3.兩式合之，則「田宅」與「夫妻」共三忌串聯呈破于「交友」〈婚姻的共宗六位〉，當然阻于「結婚成家」。
4.27歲「流年」踏「兄弟宮」，「流年命宮」坐「田宅」〈生年忌〉轉來的太陰忌，「流年疾厄」〈本命遷移〉坐武曲命忌，此二情緒宮受迫，當生其苦
5.此「交友」、「遷移」與「夫妻」所化串聯共破，宜其感情事鬧得沸沸揚揚。
注：此例引自《道藏飛秘》148～149頁